



**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC - VNSTEEL**  
 Địa chỉ: Km 9 Xa Lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh  
 ĐT: (028) 3896 9612 Fax: (028) 3731 0154 Website : [www.thepthuduc.com.vn](http://www.thepthuduc.com.vn)

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
*(Bắt đầu lúc 8h30 ngày 05 tháng 4 năm 2019)*

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7h00 – 8h30	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông; - Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử và Tài liệu Đại hội.	Ban tổ chức
8h30 – 8h50	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; - Chào cờ, tuyên bố lý do; - Giới thiệu và Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban bầu cử; - Giới thiệu Ban thư ký Đại hội.	TB kiểm soát Ban tổ chức
8h50 – 9h00	- Thông qua Quy chế làm việc; - Thông qua chương trình Đại hội.	Đoàn chủ tịch
9h00 – 9h30	<b>Các báo cáo tại Đại hội:</b> - Báo cáo về kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019; - Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2018; - Báo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.	Đoàn chủ tịch Trưởng BKS
9h30 – 9h40	<b>Nội dung tờ trình:</b> - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; - Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019; - Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2019; - Tờ trình về chia cổ tức, lập các quỹ năm 2018; - Tờ trình dự kiến chia cổ tức, lập các quỹ năm 2019; - Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT – BKS năm 2018; - Tờ trình về kế hoạch thù lao HĐQT – BKS năm 2019; - Tờ trình về ủy quyền HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán 2019; - Tờ trình miễn nhiệm TV.HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023; - Tờ trình DS đề cử bầu bổ sung TV.HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023;	Đoàn chủ tịch
9h40 – 10h00	<b>Đại hội thảo luận các nội dung, giải đáp của HĐQT</b>	Đoàn chủ tịch
10h00 – 10h10	<b>Bỏ phiếu thông qua các báo cáo và các tờ trình</b> - Ban bầu cử làm việc	Cổ đông bỏ phiếu
10h10 – 10h30	<b>Bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023</b> - Thông qua Quy chế bầu cử; - Đọc kết quả kiểm phiếu các báo cáo và các tờ trình; - Hướng dẫn bầu cử;	Ban bầu cử Cổ đông
10h30 – 10h40	- Bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.	Ban bầu cử Cổ đông
10h40 – 11h00	<b>Kiểm phiếu bầu cử:</b> Ban bầu cử làm việc	Ban bầu cử
	- Phát biểu của lãnh đạo Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP	TCT
	- Phát biểu của lãnh đạo Công ty cổ phần Thép Thủ Đức.	Đoàn chủ tịch
11h00 – 11h05	<b>Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử</b>	Ban bầu cử
11h05 – 11h15	Thành viên Hội đồng quản trị mới ra mắt, tặng hoa HĐQT miễn nhiệm	HĐQT
11h15 – 11h30	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; - Tuyên bố bế mạc Đại hội;	Đoàn chủ tịch/ Ban Thư ký

**BAN TỔ CHỨC**

Dư thảo

## QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL, ngày 05 tháng 04 năm 2018.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

### Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

### Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel.

### Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

### Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33 % cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

#### **Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 20/03/2019 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Đề điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội.

- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

#### **Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch**

- Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của ĐHCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **Điều 8. Ban Thư ký Đại hội:**

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
  - Giúp Đoàn Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
  - Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
  - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
  - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
  - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
3. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

#### **Điều 9. Ban thẩm tra tư cách đại biểu**

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất

51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

#### **Điều 10. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào ban kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội.

#### **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:
  - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử HĐQT, BKS; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
  - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của TGD về kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019; Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2018; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu

- quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cử đồng Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
  - Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.
3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết
- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
  - Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
  - Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
    - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
    - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.
4. Thẻ lệ biểu quyết:
- Cứ 01 (một) cử phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 20/03/2019) tổng số cổ phần của Công ty là: 12.225.393 cổ phần tương đương với 12.225.393 quyền biểu quyết.
  - Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 20 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 144 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
  - Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13).
5. Ghi nhận kết quả biểu quyết
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
  - Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

**Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội

**Điều 14. Thi hành Quy chế**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

*Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua..*


  
**Đương Minh Chính**



Dự thảo

**QUY CHẾ BẦU CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**(Nhiệm kỳ 2018 – 2023)**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty như sau:

**I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

**II. Chủ tọa tại Đại hội**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

**III. Số lượng bầu bổ sung làm thành viên HĐQT**

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT : 02 người
2. Nhiệm kỳ HĐQT : 2018 – 2023
3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP)
  - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
  - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
  - Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.

**IV. Nguyên tắc bầu cử**



- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị.

**V. Qui định đề cử thành viên Hội đồng quản trị (Theo khoản 2 Điều 24 Điều lệ)**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

**VI. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu vào HĐQT**

- Giấy đề nghị đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định;

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Các mẫu trên được đăng tải trên website: [www.thepthuduc.com.vn](http://www.thepthuduc.com.vn) (Mục: TT CỔ ĐÔNG, TÀI LIỆU CỔ ĐÔNG 2019) từ ngày 25 tháng 3 năm 2019.

**VII. Danh sách ứng cử viên**

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức đã lập Danh sách đề cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT.
- Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

**VIII. Phương thức bầu cử:**

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu bổ sung của HĐQT.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ.

#### **IX. Phiếu bầu cử**

##### **1. Nội dung của Phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

##### **2. Cách ghi Phiếu bầu cử**

Mỗi đại biểu được phát một (01) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trong danh sách
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

##### **Lưu ý:**

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

##### **3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
  - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
  - + Gạch tên các ứng cử viên;
  - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
  - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
  - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
  - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

##### **4. Bộ phiếu và Kiểm phiếu**

Quy chế Đề cử, bầu cử Thành viên HĐQT và Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
  - Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
  - Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
  - Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
  - Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.
- 5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên** (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)
- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

**X. Hiệu lực thi hành**

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL kết thúc.


Trên đây là toàn bộ quy chế đề cử thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ (2018 – 2023) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TP. HCM, ngày tháng 3 năm 2019

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**DƯƠNG MINH CHÍNH**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Quý cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông như sau:

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ký ngày 28/02/2019, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra thẩm định và được Công bố thông tin công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018
- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2018
- Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2018

Chi tiết Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel được gửi kèm theo tài liệu Đại hội và đã được công bố công khai trên website của Công ty ([www.thepthuduc.com.vn](http://www.thepthuduc.com.vn)).

Kính trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua các nội dung báo cáo tài chính năm 2018.

Nơi nhận:

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT.



**Dương Minh Chính**

**TỜ TRÌNH**

**Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019**

Kính gửi: Quý cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel;

Căn cứ vào dự báo tình hình kinh tế xã hội của đất nước và nhu cầu thép xây dựng của thị trường;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh chính năm 2019 như sau:

**1. Về sản xuất:**

- Sản Xuất phôi thép : 190.000 tấn.

- Sản xuất thép cán : 180.000 tấn.

**2. Về kinh doanh:**

- Tiêu thụ thép cán : 180.000 tấn.

**3. Về tài chính:**

- Về lợi nhuận sau thuế : 24,0 tỷ đồng.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT.



**Dương Minh Chính**



Số: 243 /TTr - VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2019

### TỜ TRÌNH

V/v giao quyền cho hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán 2019

Kính gửi: Quý cổ đông

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 05/4/2018, giao quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán. Năm 2018 Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC làm đơn vị kiểm toán độc lập.

Trong năm qua Kiểm toán viên đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định về đạo đức nghề nghiệp. Công tác kiểm toán năm 2018 đã được tiến hành đầy đủ theo qui định của pháp luật, được phản ánh cụ thể trong thư quản lý của Công ty kiểm toán, đi kèm báo cáo kiểm toán.

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty, Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét biểu quyết giao quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT.

  
Đương Minh Chính

Số: 44/TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2018

**TỜ TRÌNH**  
**Về phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018**

Kính gửi: Quý cổ đông;

Căn cứ kết quả báo cáo tài chính năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức- Vnsteel kính đề nghị Quý cổ đông xem xét phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

1. Kết quả đạt được:

Tổng lợi nhuận trước thuế	43.306.397.634 (đồng)
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	34.336.381.027 (đồng)
Tổng vốn điều lệ	122.253.930.000 (đồng)

2. Kết quả chia lợi nhuận

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN được chia 34.336.381.027 đồng như sau:

Stt	Nội dung phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %/LNPP	Tỷ lệ %/VĐL
01	Chia lãi cổ phần bằng tiền mặt	30.563.482.500	89,01%	25,0%
02	Quỹ khen thưởng	1.373.455.241	4,0%	
03	Quỹ phúc lợi	2.060.182.862	6,0%	
04	Lợi nhuận để lại đầu tư di dời	339.260.424	0,99%	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>34.336.381.027</b>	<b>100%</b>	

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).



**Đương Minh Chính**



Số: 245/TT-Tr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2018

**TỜ TRÌNH**  
Về dự kiến phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019

Kính gửi: Quý cổ đông;

Căn cứ kết kế hoạch tài chính năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức- Vnsteel kính đề nghị quý cổ đông xem xét phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

1. Kế hoạch lợi nhuận:

Tổng lợi nhuận trước thuế	30.000.000.000 (đồng)
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	24.000.000.000 (đồng)
Tổng vốn điều lệ	122.253.930.000 (đồng)

2. Kết quả chia lợi nhuận

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN được chia 24.000.000.000 đồng như sau:

Stt	Nội dung phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %/LNPP	Tỷ lệ %/VĐL
01	Chia lãi cổ phần bằng tiền mặt	12.225.393.000	50,94%	10,0%
02	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.400.000.000	10,0%	
03	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	480.000.000	2,0%	
04	Lợi nhuận để lại đầu tư di dời	8.894.607.000	37,06%	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>24.000.000.000</b>	<b>100%</b>	

Kính trình ĐHCĐ thường niên xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).



**Dương Minh Chính**

Số: 246/TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2018**

Kính gửi: Quý cổ đông;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel trong Năm 2018;

Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel quyết toán thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty trong năm 2018 như sau:

**1. Mức thù lao được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua:**

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thư ký công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

**2. Mức thù lao năm 2018:**

Năm 2018 Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel có 01 thành viên Hội đồng Quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát Công ty không trả lương hàng tháng.

Mức thù lao Công ty trả cho 02 người năm 2018 như sau:

$(4.000.000 \text{ đồng} + 3.000.000 \text{ đồng}) \times 12 \text{ tháng} = 84.000.000 \text{ đồng}$

Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát được trả vào cuối mỗi quý.

Kính trình ĐHCĐ thường niên xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).

  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**Dương Minh Chính**

Số: 47/TTr - VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về thù lao của hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2019**

Kính gửi: Quý cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel.

Căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel kính trình Đại hội đồng Cổ đông mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel trong Năm 2019 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Hội đồng Quản trị và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thư ký Công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát được trả vào cuối mỗi quý của năm.

Đối với các nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp tại Công ty, được Công ty trả lương hàng tháng chuyên trách thì không hưởng thù lao kiêm nhiệm.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT.



**Dương Minh Chính**

Số: 248/TTr - VKC

T.P. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023**

Kính gửi: Quý cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel.

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-VNS ngày 21/12/2018 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP về việc chấm dứt ủy quyền đại diện phần vốn Tổng Công ty Thép Việt nam –CTCP tại Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel.

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-VNS ngày 15/3/2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP về việc chấm dứt ủy quyền đại diện phần vốn Tổng Công ty Thép Việt nam –CTCP tại Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel.

Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức – Vnsteel nhiệm kỳ 2018-2023 ngày 27/12/2018 của ông Nguyễn Phùng Hiền.

Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức – Vnsteel nhiệm kỳ 2018-2023 ngày 14/3/2019 của ông Lê Khắc Thành.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên như sau:

Miễn nhiệm chức danh ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức – Vnsteel nhiệm kỳ 2018-2023 đối với ông **Nguyễn Phùng Hiền** và ông **Lê Khắc Thành**

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Dương Minh Chính**

Số: 249/TTTr - VKC

T.P. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**VỀ VIỆC BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2018-2023**

Kính gửi: Quý cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel.

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-VNS ngày 21/12/2018 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP về việc ủy quyền đại diện phần vốn Tổng Công ty Thép Việt nam – CTCP tại Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel.

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-VNS ngày 15/3/2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP về việc quyền đại diện phần vốn Tổng Công ty Thép Việt nam –CTCP tại Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023, như sau:

Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: Ông **Nguyễn Xuân Tiến**, sinh ngày 15/4/1963, chức vụ hiện nay: Tổng Giám đốc Công ty

*(có lý lịch trích ngang kèm theo)*

Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: Ông **Ngô Sỹ Hiếu**, sinh ngày 30/10/1977, chức vụ hiện nay: Trưởng ban Kỹ thuật Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP

*(có lý lịch trích ngang kèm theo)*

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT.



Số: 25 D/BC-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG KẾT TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2018  
KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019**

**PHẦN I  
TỔNG KẾT TÌNH HÌNH SXKD VÀ CÔNG TÁC NĂM 2018**

**I. TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2018**

*Tình hình thép thế giới:*

Đầu quý 1 giá thép thế giới có chiều hướng đi xuống, tuy nhiên cuối quý giá các loại nguyên liệu như phôi thép, thép phế, quặng sắt có chiều hướng tăng. Đầu quý 2 giá thép thế giới có chiều hướng đi xuống, tuy nhiên cuối quý giá các loại nguyên liệu như phôi thép, thép phế, quặng sắt có chiều hướng tăng. Từ quý 3 giá thép thế giới có chiều hướng đi xuống tuy nhiên giá VTNVL vẫn duy trì ở mức cao.

*Tình hình kinh tế trong nước:*

Năm tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức vừa phải; tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP tương đối cao dự kiến khoảng 7%; tốc độ tăng trưởng công nghiệp cao so với cùng kỳ năm trước. Lãi xuất vay vốn ngân hàng có xu hướng tăng, tỷ giá ngoại tệ biến động tăng ảnh hưởng đến đầu ra cho thép xây dựng; đặc biệt giá thép phế liệu trong nước tăng cao do các chính sách của nhà nước về nhập khẩu phế liệu, thị trường bất động sản bị trầm lắng.

Giá điện, giá xăng dầu, khí gas, vv.. có xu hướng tăng.

*Tình hình thị trường thép trong nước:*

Đầu quý 1 nhu cầu thị trường không cao, sản lượng thấp. Từ giữa tháng 2 thị trường thép xây dựng biến động theo chiều hướng tăng sang quý 2 thị trường trong nước tiêu thụ chậm, sức mua yếu do nhu cầu thấp cùng với tâm lý lo ngại xuống giá của khách hàng, tuy nhiên cuối quý giá thép tăng trở lại theo giá thế giới. Từ quý 3 giá thép trong nước có xu hướng giảm tuy nhiên giá các loại vật tư cho sản xuất thép như than điện cực, vật liệu chịu lửa, fero vv.. duy trì ổn định ở mức cao. Đặc biệt giá sắt thép vụn ở mức cao.

Cạnh tranh mạnh giữa các thương hiệu như Hòa Phát, Vinakoyi, Pomina, VAS, Posco vv.. và ảnh hưởng nặng bởi chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc.

Nhìn chung năm 2018 sản xuất và tiêu thụ có tăng trưởng so với cùng kỳ, giá phôi thép giao dịch có thời điểm giữa tháng 3/2018 tới 12,8 – 13,0 triệu đồng/tấn; cuối tháng 11/2018 phôi trung tần chỉ giao dịch khoảng 11,0 triệu đồng/tấn. Riêng sản xuất phôi thép vận hành theo tình hình thị trường.

## II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

### 1. Kết quả sản xuất – kinh doanh:

T T	Sản phẩm	Kế hoạch năm 2018	Năm 2018			So với năm 2017	
			Thực hiện	Tỷ lệ % so kế hoạch	Ghi chú	Năm 2017	% so cùng kỳ 2017
1	Sản xuất: (tấn)						
	- Phôi thép	185.000	185.069	100,03		190.836	96,97
	- Thép cán	160.000	178.131	111,33		157.517	113,08
2	Tiêu thụ: (tấn)						
	- Phôi	20.000	13.128	65,64		28.376	46,26
	- Thép cán	160.000	172.439	107,77		151.307	113,96
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	50,0	43,3	86,6		94,2	46,0
4	Thu nhập BQ (triệu đồng người/tháng)	15,0	15,4	102,6		15,5	99,0
5	Doanh thu (tỷ đồng)	2.270	2.495	109,91		2.027	123,08
6	Nộp ngân sách (tỷ đồng)		48,8			34,3	142,27

Sản lượng sản xuất tính cả hàng gia công cho TMN: 2.055 tấn.

Sản lượng tiêu thụ không tính hàng gia công cho TMN: 2.055 tấn.

Trong năm 2018 các chỉ tiêu về sản xuất thép thỏi, thép cán và tiêu thụ thép cán đều đạt từ 100,03% ÷ 111,3% kế hoạch năm.

Chỉ tiêu về lợi nhuận đạt 86,6% kế hoạch năm và bằng 46,0 % so cùng kỳ 2017.

### 2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, công tác trọng tâm năm 2018

#### a. Sản xuất

- Sản xuất phôi thép tương đối ổn định, sản lượng trên 185.069 tấn đạt 100,03% so kế hoạch năm và bằng 96,97% so với cùng kỳ 2017 do Công ty vận hành theo tình hình thị trường phôi thép không thuận lợi ở quý 4.

- Sản xuất thép cán tương đối ổn định, sản lượng trên 178.131 tấn đạt 111,33% so với kế hoạch năm và tăng 13,08% so với cùng kỳ 2017.

- Tiêu thụ thép cán đạt sản lượng khá mặc dù thị trường gặp nhiều khó khăn đạt 107,77% so với kế hoạch năm và tăng 13,96% so với cùng kỳ 2017.

- Tiêu thụ phôi thép đạt 65,5% so với kế hoạch năm và bằng 46,26% so với cùng kỳ 2017 do Công ty phải tập trung tối đa cho sản xuất thép cán.

- Công tác quản trị tồn kho nguyên vật liệu, thành phẩm thép cán hợp lý theo thời điểm, chi phí tài chính thấp, giá mua nguyên liệu phù hợp, từ đó góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### **b. Công tác kỹ thuật, đầu tư sửa chữa lớn, an toàn**

- Phát huy có hiệu quả tốt các công trình hạng mục đã được đầu tư năm 2017. Sửa chữa nâng cấp, lắp đặt 02 cầu trục của xưởng cán từ 10 tấn lên 15 tấn. Lắp đặt máy đóng bó thép mới, lắp đặt và đưa vào sử dụng máy tiện CNC. Sửa chữa lắp đặt MBT 3,6MVA lò LF (biến thế mượn của Thép Tây Đô), sửa chữa MBT 3,2MVA lò LF bị sự cố, sửa chữa thiết bị xưởng luyện thép và cán thép. Đầu tư và đưa vào sử dụng máy phân tích quang phổ. Đầu tư xe đào 1,1 m<sup>3</sup>.

- Hoàn thiện việc lập các Kế hoạch hiệu chỉnh, kiểm định thiết bị đo, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, kế hoạch BHLĐ, ....

- Hoàn thiện các hợp đồng chuyển giao chất thải, xử lý các vấn đề về AT-VSLĐ, môi trường. Huấn luyện an toàn và kiểm định các thiết bị an toàn đến hạn.

- Công tác ATLĐ, VSMT được thực hiện tốt: Trong năm có 5 tai nạn lao động nhẹ (03 vụ tại xưởng luyện, 02 vụ tại xưởng cán).

#### **c. Công tác đầu tư dự án nhóm B:**

Ngày 19 tháng 01 năm 2018 Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ra văn bản số 288/UBND-KT chấp thuận cho Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – Vnsteel được di dời nhà máy về khu công nghiệp Hiệp Phước 2, Huyện Nhà Bè và giao Ban quản lý các khu công nghiệp (HEPZA) giải quyết các thủ tục đăng ký đầu tư cho dự án di dời của Thép Thủ Đức theo quy định.

- Thép Thủ Đức đã tiến hành thực hiện xong các hạng mục về phương án di dời và gửi theo tờ trình số 175/TTr- VKC ngày 23/2/2018 đề nghị Tổng Cty Xem xét phê duyệt:

- Khu công nghiệp Hiệp Phước đã triển khai thực hiện làm bổ xung ĐTM ngành nghề luyện cán thép vào khu công nghiệp giai đoạn 2. Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã hoàn thiện gửi Bộ tài nguyên và môi trường.

- Thép Thủ Đức đã tiến hành ký hợp đồng với Công ty CP TM Đức Phương (Ngày 27/03/2018) Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy (PCCC) cho dự án. Thép Thủ Đức cũng đã triển khai ký hợp đồng tư vấn với Trung tâm tư vấn dịch vụ tài nguyên môi trường (22/05/2017) lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM).

- Thép Thủ Đức đã làm việc với Tổng Công ty Điện lực TP HCM, Sở Công Thương và các bên liên quan về quy mô công suất và tiến độ trạm xây dựng trạm biến thế 80MVA. Ủy ban nhân dân TP HCM đã có công văn số 1801/UBND-KT ngày 02/05/2018 giao Tổng công ty Điện lực Thành phố phối hợp với Thép Thủ Đức tổ chức lập hồ sơ bổ sung và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực, gửi Sở Công Thương thẩm định và trình lại cho UBND TP HCM.

- Về tình hình cấp giấy chứng nhận đầu tư của dự án: Thép Thủ Đức đã làm việc ban quản lý KCN TP HCM (Hepza) các thủ tục để được cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án.



- Về vấn đề thuê đất: Thép Thủ Đức đã ký biên bản thỏa thuận số 05/2018/TTNT-HIPC ngày 27/5/2018 với KCN Hiệp Phước: Về vị trí lô đất; diện tích thuê; thời gian thuê và thời hạn phải tiến hành dự án, hiện nay Hiệp Phước đã triển khai và đang tiến hành san lấp mặt bằng.

#### **d. Công tác chất lượng:**

Công tác giám sát, kiểm tra chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất được đẩy mạnh; hạn chế được sản phẩm không phù hợp ra thị trường.

Chuyển đổi ISO 2015, hợp quy sản phẩm theo quy định.

#### **e. Công tác cán bộ, lao động, tiền lương:**

- Công tác lao động, tiền lương: Đã thực hiện xong việc nâng lương cơ bản cho toàn thể CBCNV lao động theo mức lương tối thiểu vùng mới. Thực hiện tốt kế hoạch lao động, kế hoạch đào tạo, kế hoạch tiền lương 2018, quyết toán tiền lương 2017.

- Công tác cán bộ: bổ nhiệm 1 trưởng phòng, 1 phó trưởng phòng.

- Tuyển dụng lao động mới cho các đơn vị luyện, cán. Giải quyết lao động nghỉ việc, lao động hưu trí đúng theo yêu cầu.

- Công tác hành chính, bảo vệ: Hoạt động bình thường.

- Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho NLĐ: Tập huấn sơ cấp cứu cho CBCNV là trưởng phó ca, tổ trưởng, an toàn viên vv... tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV Công ty.

- Công tác khác: Tổ chức tốt các sự kiện trong năm 2018.

#### **f. Công tác tài chính:**

- Đã cân đối chuẩn bị tốt dòng tiền trong thanh toán.

- Hoàn thành lập và kiểm toán Báo cáo tài chính 2017, công bố thông tin đúng quy định.

- Hoàn tất thực hiện quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tài nguyên năm 2017.

- Thực hiện tốt Đại hội đồng cổ đông 2018. Chia chia cổ tức năm 2017 cho cổ đông.

- Cùng kiểm toán nhà nước kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

- Hoàn thành báo cáo giá thành hàng tháng.

- Phối hợp Ban Đầu tư giải trình cân đối vốn dự án.

#### **g. Công tác thị trường**

- Nắm bắt dự báo tình hình thị trường, triển khai kế hoạch sản xuất và tiêu thụ hợp lý. Duy trì và chăm sóc khách hàng truyền thống.

- Thực hiện tốt công tác cung ứng vật tư nguyên vật liệu cho sản xuất.

- Kết hợp tiêu thụ thép cán và phối thép hợp lý, góp phần vào hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và giữ ổn định thu nhập người lao động.

- Phối hợp tốt với Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – Vnsteel và các Công ty cổ phần trong kinh doanh thép /V/ theo đúng quy định 428 của Tổng Công ty.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019

#### I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2019.

Tình hình thế giới: Giá thép thế giới sau khi giảm từ cuối năm 2018 thì sẽ duy trì ổn định đầu năm 2019, thị trường có khả năng sẽ điều chỉnh với biên độ nhỏ; sản lượng thép thế giới tiếp tục tăng trong thời gian tới.

Thị trường trong nước: Giá vật tư nguyên liệu đặc biệt là thép phế liệu cuối năm 2018 đang ở mức cao; thị trường bất động sản bị trầm lắng, tính thanh khoản thấp trong khi tín dụng bị thu hẹp, lãi xuất vay vốn tăng, tỷ giá ngoại tệ tăng mạnh vv.. do vậy ảnh hưởng đến đầu ra cho thép xây dựng. Thị trường thép năm 2019 sẽ có nhiều thách thức và nhận định có biến động theo từng thời điểm; cạnh tranh giữa các thương hiệu như Hòa Phát, Vinakyoil, Pomina, VAS, Posco, Tung ho vv.. và ảnh hưởng nặng bởi chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc.

Chính sách nhập khẩu phế liệu kim loại của nhà nước có ảnh hưởng nặng tới hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019

##### 1. Sản xuất - kinh doanh

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 cũng như các dự báo tình hình trong và ngoài nước. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018	Kế hoạch năm 2019	% so với năm 2018
1	Sản xuất phôi thép	Tấn	190.836	185.069	190.000	102,66
2	Sản xuất thép cán	Tấn	157.517	178.131	180.000	101,05
3	Tiêu thụ phôi thép	Tấn	28.380	13.129	-	-
4	Tiêu thụ thép cán	Tấn	151.307	172.439	180.000	104,39
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	94,2	43,3	30,0	69,28

- Triển khai xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đánh giá việc thực hiện từng tháng/quý/năm.

- Phối hợp với Thép Miền Nam nắm bắt tình hình thị trường, chăm sóc khách hàng để điều hành sản xuất linh hoạt đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm thép cán.

- Tăng cường công tác nắm bắt và phân tích thị trường trong và ngoài nước để đảm bảo tồn kho nguyên vật liệu, sản phẩm hợp lý nhất nhằm giảm chi phí tài chính.

- Thu mua kết hợp các nguồn, các loại liệu hợp lý để có giá thành tối ưu.

## 2. Công tác kỹ thuật, an toàn, đầu tư:

Triển khai các hạng mục trọng tâm:

- Sửa chữa lớn thiết bị, nhà xưởng theo kế hoạch.
- Hoàn thiện các hạng mục đầu tư theo kế hoạch năm 2019 đã được duyệt.
- Tăng cường công tác an toàn trong sản xuất, tăng cường công tác quản lý máy móc thiết bị đặc biệt các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường theo quy định.
- Thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của luyện thép và cán thép.
- **Đối với dự án di dời:** Cùng với Tổng Công ty xây dựng phương án đầu tư di dời phù hợp với yêu cầu của thành phố trong thời gian tới.

## 3. Công tác tài chính

- Hoàn thành quyết toán năm 2018, kiểm toán niên độ tài chính năm 2018 theo quy định.
- Chuẩn bị kế hoạch dòng tiền đảm bảo cho hoạt động SXKD của Công ty, kiểm soát tốt chi phí nhằm hạ giá thành sản phẩm; phân tích đánh giá các chỉ tiêu chi phí đầu vào, chi phí tài chính, hiệu quả trong SXKD.
- Chuẩn bị tài chính để thanh quyết toán cho kế hoạch đầu tư thường xuyên (dự án nhóm C) và SCL năm 2019.
- Thực hiện báo cáo tài chính hàng tháng, công bố thông tin đúng quy định. Thực hiện tốt công tác chuyên môn hàng tháng. Thực hiện các công tác để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019.
- Chấp hành thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc thực hiện vốn dự án, triển khai thực hiện các phương án vốn cho dự án di dời (dự án nhóm B).

## 4. Công tác quản lý CLSP

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm tiêu thụ ra thị trường không để lọt sản phẩm không phù hợp.
- Thực hiện hợp quy sản phẩm theo quy định.
- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm; đánh giá loại 2, phế phẩm; sơn đỏ, sơn vàng các bó thép không đạt vv..
- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm bên ngoài, kết hợp cùng phân xưởng cán thép kiểm soát tốt chất lượng bên ngoài sản phẩm.

## 5. Công tác cán bộ, lao động - đời sống:

- Công tác lao động, tiền lương: Tuyển dụng lao động bổ xung cho các đơn vị theo yêu cầu.
- Công tác chính sách chế độ: Giải quyết đầy đủ chính sách chế độ cho CB.CNV.
- Tổ chức tham quan nghỉ mát du lịch cho CB.CNV.
- Đào tạo: Tổ chức lớp đào tạo chuyên ngành cho CBCNV trong công.

**Phần thứ ba**  
**ĐÁNH GIÁ CHUNG MỌI MẶT CÔNG TÁC**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu của Thép Thủ Đức năm 2018 đã đạt được là bởi Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung mọi nguồn lực huy động sự đoàn kết đồng lòng của đội ngũ CBCNV; đặc biệt có sự chỉ đạo của lãnh đạo Tổng Công ty Thép Việt Nam, sự giúp đỡ của các Phòng Ban nghiệp vụ Tổng Công ty và sự giúp đỡ hỗ trợ của Công ty Thép Miền Nam trong công tác điều phối tiêu thụ sản phẩm.

Thép Thủ Đức đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2018 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị cũng như các văn bản chỉ đạo của Tổng Công ty thép Việt Nam – CTCP liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị vv..

Việc chấp hành Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Thép Việt Nam đầu tư vào doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Quyết định số 234/QĐ-VNS ngày 26/8/2013 được chấp hành và thực hiện nghiêm túc như: Các biểu mẫu báo cáo về thực hiện sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính, kỹ thuật được thực hiện đầy đủ nghiêm túc và đúng hạn; các báo cáo kiểm điểm của đại diện vốn hàng năm, báo cáo của đại diện vốn về xin chủ trương ý kiến của Tổng Công ty theo đúng Quy định và Quy chế.

Nơi nhận:

- Tcty (b/c);
- HĐQT (b/c);
- Ban TGD (b/c);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Dương Minh Chính**



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 02 năm 2019

## BÁO CÁO KIỂM SÁT KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SÁT

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/4/2018;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Cty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC,

Thực hiện nhiệm vụ của năm 2018, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát như sau:

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SÁT NĂM 2018

- Xem xét đánh giá hoạt động của HĐQT trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Xem xét việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã đề ra;
- Kiểm tra soát xét các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý số liệu tài chính của Công ty, qua đó lập các báo cáo của Ban kiểm soát;
- Xem xét thực hiện công tác đầu tư, sửa chữa lớn;
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

Được sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cũng như các phòng ban Công ty tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu nhập thông tin tài liệu và các Nghị quyết cũng như các báo cáo một cách kịp thời, Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

### II. KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT NĂM 2018

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Căn cứ Thông báo số 148/TB-KTNN ngày 08/01/2019 về “Kết quả kiểm toán tại Cty Cổ phần Thép Thủ Đức – VnSteel” của Đoàn Kiểm toán Nhà nước;

Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – VnSteel đã hạch toán và điều chỉnh kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 theo yêu cầu của Đoàn Kiểm toán Nhà nước.

(Đơn vị tính: đồng)

CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2017 (đã điều chỉnh)	Tăng, giảm 2018 / 2017	Tỷ lệ tăng, giảm
Doanh thu bán hàng	2.488.834.141.602	2.040.495.893.724	448.338.247.878	22%
Các khoản giảm trừ doanh thu	2.896.389.519	13.299.254.592	-10.402.865.073	-78,2%
Doanh thu thuần về bán hàng	2.485.937.752.083	2.027.196.639.132	458.741.112.951	22,6%
Giá vốn hàng bán	2.397.379.982.357	1.868.292.778.856	529.087.203.501	28,3%
Lợi nhuận gộp về bán hàng	88.557.769.726	158.903.860.276	-70.346.090.550	-44,3%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.684.711.649	3.230.364.575	-1.545.652.926	-47,8%
Chi phí tài chính	3.275.337.458	3.500.307.832	-224.970.374	-6,4%
Chi phí bán hàng	17.664.250.128	20.254.881.136	-2.590.631.008	-12,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.963.129.063	45.255.004.624	-19.291.875.561	-42,6%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	43.339.764.726	93.124.031.259	-49.784.266.533	-53,5%
Tổng lợi nhuận trước thuế	43.306.397.634	94.202.216.692	-50.895.819.058	-54,0%
Thuế TNDN	8.970.016.607	19.269.124.159	-10.299.107.552	-53,4%
Lợi nhuận sau thuế	34.336.381.027	74.933.092.533	-40.596.711.506	-54,2%

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL so với kế hoạch 2018 và cùng kỳ 2017:

Về sản xuất kinh doanh phôi thép: Sản lượng sản xuất đạt 185.069 tấn, đạt 100% kế hoạch, giảm 3% so với cùng kỳ; Tiêu thụ đạt 13.127 tấn, đạt 65,6% kế hoạch, giảm 53,7% so với cùng kỳ.

Về sản xuất kinh doanh thép cán: Sản lượng sản xuất đạt 178.131 tấn, đạt 111,3% kế hoạch, tăng 13% so với cùng kỳ; Tiêu thụ đạt 172.439 tấn, đạt 107,7% kế hoạch, tăng 14% so với cùng kỳ; Doanh thu đạt 2.327,5 tỷ đồng, tăng 32% so với cùng kỳ.

Doanh thu bán hàng năm 2018 đạt 2.488 tỷ đồng, tăng 22% so với 2017. Doanh thu này chủ yếu từ bán thép thành phẩm, từ phôi thép chỉ 158 tỷ đồng. Giá vốn hàng bán là 2.397 tỷ đồng tăng 28,3%, tốc độ tăng của giá vốn tăng nhanh hơn doanh thu làm cho lợi nhuận gộp bán hàng giảm 44,3%.

Doanh thu tài chính trong kỳ giảm 1,5 tỷ đồng so với cùng kỳ, chi phí tài chính trong đó chủ yếu là chi phí lãi vay giảm nhẹ 158 triệu đồng.

Chi phí bán hàng giảm 12,8% tương đương giảm 2,6 tỷ đồng, chủ yếu chi phí bốc xếp vận chuyển phục vụ bán thời giảm 25% (3 tỷ), do năm 2018 sản lượng tiêu thụ phôi thép giảm so với 2017 (53,7%).

Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 42,6% tương đương giảm 19 tỷ do năm 2018 Công ty hoàn quỹ lương dự phòng của năm 2017 là 11 tỷ đồng.

Kết quả lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2018 đạt 43,3 tỷ đồng, giảm 53,5% so với năm 2017.

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 43,3 tỷ đồng, đạt 86,6% kế hoạch, giảm 54% so với 2017.

## 2. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán (AASC); Thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính hàng quý đầy đủ, rõ ràng đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – VnSteel đã điều chỉnh kết quả sử dụng vốn, tài sản (số đầu năm) của Công ty theo yêu cầu kiểm toán của Đoàn Kiểm toán Nhà nước.

(Đơn vị tính: đồng)

TÀI SẢN	Số cuối kỳ	Số đầu năm (đã điều chỉnh)	+ / -	%
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>550.074.641.327</b>	<b>363.052.449.308</b>	<b>187.022.192.019</b>	<b>51,51%</b>
<b>I. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN</b>	<b>48.381.217.520</b>	<b>65.813.912.756</b>	<b>-17.432.695.236</b>	<b>-26,49%</b>
1. Tiền	43.381.217.520	50.813.912.756	-7.432.695.236	-14,63%
2. Các khoản tương đương tiền	5.000.000.000	15.000.000.000	-10.000.000.000	-66,67%
<b>III. CÁC KHOẢN PHẢI THU</b>	<b>141.002.887.918</b>	<b>60.826.509.008</b>	<b>80.176.378.910</b>	<b>131,81%</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	143.315.316.546	62.320.725.969	80.994.590.577	129,96%
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	139.761.725	883.202.536	-743.440.811	-84,18%
6. Phải thu ngắn hạn khác	399.123.947	473.894.803	-74.770.856	-15,78%
7. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi(*)	(2.851.314.300)	(2.851.314.300)		0,00%
<b>IV. HÀNG TỒN KHO</b>	<b>333.080.820.048</b>	<b>224.997.702.357</b>	<b>108.083.117.691</b>	<b>48,04%</b>
1. Hàng tồn kho	335.055.696.282	224.997.702.357	110.057.993.925	48,92%
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	(1.974.876.234)			100,00%
<b>V. TÀI SẢN NGẮN HẠN KHÁC</b>	<b>27.609.715.841</b>	<b>11.414.325.187</b>	<b>16.195.390.654</b>	<b>141,89%</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	5.730.223.293	7.177.754.356	-1.447.531.063	-20,17%
2. Thuế GTGT được khấu trừ	21.879.492.548	4.227.425.679	17.652.066.869	417,56%
3. Thuế và Các khoản phải thu nhà nước		9.145.152	-9.145.152	-100,00%
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>53.614.201.261</b>	<b>61.351.100.548</b>	<b>-7.736.899.287</b>	<b>-12,61%</b>
<b>II. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	<b>52.910.841.243</b>	<b>59.351.431.439</b>	<b>-6.440.590.196</b>	<b>-10,85%</b>

1. Tài sản cố định hữu hình	52.910.841.243	59.351.431.439	-6.440.590.196	-10,85%
- Nguyên giá	320.822.060.694	315.900.149.531	4.921.911.163	1,56%
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(267.911.219.451)	(256.548.718.092)	-11.362.501.359	4,43%
<b>IV. TÀI SẢN DỒ DANG DÀI HẠN</b>	<b>703.360.018</b>	<b>1.999.669.109</b>	<b>-1.296.309.091</b>	<b>-64,83%</b>
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	703.360.018	1.999.669.109	-1.296.309.091	-64,83%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>603.688.842.588</b>	<b>424.403.549.856</b>	<b>179.285.292.732</b>	<b>42,24%</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu kỳ</b>	<b>+ / -</b>	<b>%</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>325.867.802.311</b>	<b>155.367.279.970</b>	<b>170.500.522.341</b>	<b>109,74%</b>
<b>I. NỢ NGẮN HẠN</b>	<b>274.819.802.311</b>	<b>104.319.279.970</b>	<b>170.500.522.341</b>	<b>163,44%</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	136.768.620.260	71.506.586.613	65.262.033.647	91,27%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	388.645.646	13.606.883	375.038.763	2756,24%
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	1.689.128.084	7.652.413.549	-5.963.285.465	-77,93%
4. Phải trả người lao động	11.446.540.666	20.312.458.366	-8.865.917.700	-43,65%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	364.283.632	3.797.573.694	-3.433.290.062	-90,41%
9. Phải trả ngắn hạn khác	564.656.443	433.199.721	131.456.722	30,35%
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	119.428.769.436		119.428.769.436	100%
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn			0	0
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.169.158.144	603.441.144	3.565.717.000	590,90%
<b>II. NỢ DÀI HẠN</b>	<b>51.048.000.000</b>	<b>51.048.000.000</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>
7. Phải trả dài hạn khác	51.048.000.000	51.048.000.000	0	0,00%
<b>B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>277.821.040.277</b>	<b>269.036.269.886</b>	<b>8.784.770.391</b>	<b>3,27%</b>
<b>I. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>277.821.040.277</b>	<b>269.036.269.886</b>	<b>8.784.770.391</b>	<b>3,27%</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	122.253.930.000	122.253.930.000	0	0,00%
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	122.253.930.000	122.253.930.000	0	0,00%
2. Thặng dư vốn cổ phần	17.708.334.281	17.708.334.281	0	0,00%
8. Quỹ đầu tư phát triển	19.752.106.672	19.752.106.672	0	0,00%
<b>11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>	<b>118.106.669.324</b>	<b>109.321.898.933</b>	<b>8.784.770.391</b>	<b>8,04%</b>
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	<i>83.770.288.297</i>	<i>34.388.806.400</i>	<i>49.381.481.897</i>	<i>143,60%</i>
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>34.336.381.027</i>	<i>74.933.092.533</i>	<i>-40.596.711.506</i>	<i>-54,18%</i>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>603.688.842.588</b>	<b>424.403.549.856</b>	<b>179.285.292.732</b>	<b>42,24%</b>



Nhân xét tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2018:

**\* Về tài sản:**

- Tiền và các khoản tương đương tiền đến cuối kỳ là 48,3 tỷ đồng, giảm 26,5% so với đầu kỳ nhưng Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán đối với các khoản nợ, trong đó:

Tiền mặt: 137,6 triệu đồng, tăng 28% so với đầu kỳ.

Tiền gửi không kỳ hạn: 43,2 tỷ đồng, giảm 14,7%.

Tiền gửi có kỳ hạn: 5 tỷ đồng, giảm 66,7%.

- Các khoản phải thu 141 tỷ đồng, tăng 131,8%, trong đó:

+ Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 130% so với đầu năm, do năm 2018 sản lượng tiêu thụ thép cán tăng 14% so với cùng kỳ. Số tiền những khách hàng còn nợ Công ty đến thời điểm 31/12/2018 là 143,3 tỷ đồng, trong đó:

Nợ luân chuyển 140,4 tỷ: Cty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL, nợ này do chưa đến hạn thu.

Nợ quá hạn 73,2 triệu: Cty CP Đầu tư XD Miền Nam

Nợ khó đòi 2,85 tỷ: Cty TNHH MTV TMDV VT Lợi My 2.

Với khách hàng là Cty CP Đầu tư XD Miền nam, công nợ phát sinh trong năm 2015. Do khách hàng gặp khó khăn về tài chính nên thanh toán chậm, từ đầu năm Cty CP Đầu tư XD Miền nam đã ký kết hợp đồng thực hiện các hạng mục xây dựng cơ bản (năm 2018 Công ty đã thu 32,97 triệu đồng của Cty CP Đầu tư XD MN).

Với khách hàng là Công ty TNHH MTV TMDV VT Lợi My 2, Công ty Thép Thủ Đức đã ủy quyền cho Cty Luật TNHH Đất Luật theo giấy ủy quyền số 583/2018/UQTT ngày 06/06/2018 làm việc với Tòa án nhân dân Quận Ninh Kiều – TP. Cần Thơ. Tòa án Quận Ninh Kiều đã triệu tập Bị Đơn 02 lần nhưng cả 02 lần Bị Đơn đều vắng mặt. Hiện tại Cty Đất Luật vẫn đang tiếp tục công việc theo nội dung được ủy quyền.

- Đến 31/12/2018 Công ty đã trích lập dự phòng nợ khó đòi 2,8 tỷ đồng.
- Tính đến 31/12/2018 giá gốc hàng tồn kho 335 tỷ đồng tăng 48,9% so với đầu kỳ, trong đó chủ yếu:

*Thép thành phẩm* : 10.915 tấn (trị giá 140,5 tỷ đồng) tăng 3.636 tấn so với đầu năm.

(trong đó 767 tấn là hàng gửi bán, tương đương 9,9 tỷ đồng)

*Phôi thép*: 4.057 tấn (trị giá 47 tỷ đồng), tăng 3.433 tấn so với đầu năm.

*Phế liệu*: 9.707 tấn (trị giá 77,6 tỷ đồng) tăng 292 tấn so với đầu năm.

- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho đến 31/12/2018: 1,9 tỷ đồng.
- Nguyên giá tài sản cố định tăng 4,9 tỷ đồng do trong kỳ Cty tăng tài sản cố định 8,7 tỷ đồng (Mua mới: Máy tiện CNC 3,6 tỷ đồng; Máy đóng bó 1,1 tỷ đồng; Máy phân tích quang phổ 1 tỷ đồng; Xe đào gầu 1,1m<sup>3</sup> 2,98 tỷ đồng). Đồng thời thanh lý một số thiết bị hư hỏng có nguyên giá và giá trị hao mòn là 3,8 tỷ đồng.

- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang 703 triệu đồng (phương án di dời Cty)

\* **Về nguồn vốn:** Tổng nợ phải trả của Cty đến 31/12/2018 là 325,8 tỷ đồng, tăng 109,7%, trong đó chủ yếu:

- Phải trả người bán ngắn hạn 136,7 tỷ đồng, tăng 91,3% so với đầu kỳ, do các khoản nợ mua hàng trả chậm của khách hàng chưa đến hạn thanh toán.
- Tiền thuế cuối kỳ còn phải thanh toán 1,6 tỷ đồng.
- Vay nợ thuê tài chính ngắn hạn 119 tỷ đồng tăng 100% so với đầu kỳ, do khoản nợ phải thu ngắn hạn với Cty TNHH MTV Thép Miền Nam – Vnsteel tăng 146,3% so với đầu kỳ.
- Nợ dài hạn 51 tỷ đồng chủ yếu là tiền hỗ trợ di dời của Cty REFICO 50 tỷ đồng.

### 3. Đánh giá về công tác đầu tư năm 2018

- ❖ Hai hạng mục chuyển tiếp: Tổng mức đầu tư dự kiến 7,5 tỷ đồng.
- ❖ Kế hoạch đầu tư năm 2018: 03 hạng mục, Tổng mức đầu tư dự kiến 7,3 tỷ đồng.
- ❖ Điều chỉnh bổ xung 02 hạng mục: Tổng giá trị 4,7 tỷ đồng.
- ❖ Đánh giá từng hạng mục:

**3.1 Đầu tư máy tiện CNC** (hạng mục chuyển tiếp), kế hoạch phê duyệt đầu tư 4 tỷ đồng:

- Mục đích: Tiện được các chi tiết có đường kính max lên đến 650mm, đáp ứng gia công tiện tất cả các loại trục cán của công ty (phù hợp khi di dời)
- Bắt đầu thực hiện: Tháng 09/2017
- Lắp đặt và đưa vào sử dụng tháng 04/2018. Tiến độ thực hiện chậm so với tiến độ được phê duyệt là 1 tháng.
- Đã nghiệm thu và quyết toán hợp đồng: 3,965 tỷ đồng (có VAT).
- Hiệu quả khi đưa vào sử dụng: Giảm nhân công, tăng tính chủ động trong sản xuất và giảm được số lần gá lắp trục cán trên máy do không phải phá thô trước các lỗ hình trên các máy tiện vạn năng như trước đây.

**3.2 Đầu tư máy biến thế 7000KVA sử dụng cho lò LF** (hạng mục chuyển tiếp), kế hoạch phê duyệt đầu tư 3,5 tỷ đồng:

- Mục đích đồng bộ hóa lò EAF và LF trong quy trình sản xuất, nâng công suất sản xuất phôi thép lên 200.000 tấn/năm.
- Bắt đầu thực hiện: Tháng 10/2017
- Đã giải ngân: 65 triệu đồng.
- Hiện đang tạm dừng vì xem xét cân nhắc phù hợp với lưới điện của Khu công nghiệp Hiệp Phước khi di dời.

**3.3 Máy phân tích quang phổ** (kế hoạch phê duyệt đầu tư 1,3 tỷ đồng):

- Mục đích: Thay cho máy cũ đã sử dụng từ năm 2012, hiện hệ số quang chỉ còn 49%.
- Bắt đầu thực hiện: Tháng 04/2018
- Đưa vào sử dụng: Tháng 10/2018.
- Đã nghiệm thu và quyết toán hợp đồng: 1,13 tỷ đồng (có VAT).

**3.4 Xe chở người 29 chỗ** (kế hoạch phê duyệt đầu tư 1,5 tỷ đồng): Chưa thực hiện

**3.5 Xe cẩu thủy lực 45 tấn** (kế hoạch phê duyệt đầu tư 4,5 tỷ đồng): Chưa thực hiện

**3.6 Xe đào dung tích gàu 1,1m<sup>3</sup>** (hạng mục điều chỉnh bổ xung): kế hoạch phê duyệt đầu tư 3,5 tỷ đồng

- Mục đích: Phục vụ công tác xuống liệu, hiện xe đào phục vụ cho việc xuống liệu đang thiếu.
- Bắt đầu thực hiện: Tháng 08/2018.
- Hoàn thành và đưa vào sử dụng: 10/2018.
- Quyết toán hợp đồng: 3,286 tỷ đồng (có VAT).

**3.7 Đầu tư máy đóng bó thép thành phẩm cho phân xưởng cán thép (hạng mục điều chỉnh bổ xung), dự kiến đầu tư 1,2 tỷ đồng:**

- Mục đích: Hiện dây chuyền chỉ có 01 máy đầu tư năm 2015, không có máy dự phòng khi hư hỏng, sự cố.
- Bắt đầu thực hiện: Tháng 07/2017.
- Lắp đặt và đưa vào sử dụng: 01/2018.
- Quyết toán hợp đồng: 1,153 tỷ đồng.

Có hai hạng mục phục vụ cho dự án di dời nên tạm thời chưa thực hiện, còn lại các dự án khác tuân thủ các thủ tục đầu tư, tiến độ và hiệu quả khi đưa vào sử dụng.

**4. Thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017**

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 15% với tổng số tiền là 18.338.089.500 đồng
- Số tiền lợi nhuận cổ tức năm 2017 đã trả: 18.338.089.500 đồng

**5. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2018**

- Năm 2018, Hội đồng Quản trị đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, triển khai và thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Trong năm, HĐQT duy trì đầy đủ các phiên họp định kỳ; những vấn đề cần thiết phải thảo luận, biểu quyết trong cuộc họp đều được ghi thành biên bản và lưu trữ đầy đủ theo đúng quy định tại Công ty; các vấn đề được HĐQT thông qua trong cuộc họp đều được ban hành bằng Nghị quyết;
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời để thông qua các vấn đề chính như: Thông qua kế hoạch SXKD; Công tác đầu tư; Công tác bổ nhiệm cán bộ..., cơ bản các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao;
- Đã chi trả cổ tức vào tháng 5 cho cổ đông theo đúng tỷ lệ đã công bố tại Đại hội cổ đông.
- Triển khai thực hiện đúng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

**6. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong năm 2018**

Ban Điều hành đã cố gắng triển khai tốt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đưa ra các quyết định điều hành kịp thời với sự biến động của thị trường, tuy kết quả lợi nhuận không đạt như kế hoạch đã đề ra.

**7. Kiến nghị:**

- Cần tăng cường công tác quản lý vật tư hàng hóa, công tác thu mua thép phế liệu, giúp giá thành phi thép giảm, tăng lợi nhuận bán hàng.
- Công tác đầu tư nên cân nhắc sự cần thiết tránh đầu tư giữa chừng, gây lãng phí.

**III. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019**

Thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

Thực hiện công tác thẩm định các báo cáo về tài chính, về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019.

Kiểm tra, giám sát thực hiện công tác đầu tư, di dời Công ty.

Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.

Báo cáo này đã được tất cả thành viên Ban kiểm soát thông qua, kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
Trưởng Ban



Đoàn Hồng Hà